

BÁO CÁO THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ 1 NĂM 2026

(Số liệu đến ngày 31/3/2026)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã)

STT	NỘI DUNG	ĐT NĂM 2026		Thực hiện đến ngày 31/3	So Sánh (%)	
		TỈNH GIAO	XÃ GIAO		3/1	3/2
A	B	1	2	3	3/1	3/2
	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	27.445.000.000	27.445.000.000	6.585.765.258	24	24
A	Tổng các khoản thu cân đối NSNN	27.445.000.000	27.445.000.000	6.585.765.258	24	24
I	Thu từ sản xuất kinh doanh trong nước	27.445.000.000	27.445.000.000	6.585.765.258	24	24
1	Thu từ doanh nghiệp Nhà nước TW	-	-	-		
	- Thuế giá trị gia tăng					
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp					
	- Thuế tài nguyên					
2	Thu từ doanh nghiệp Nhà nước địa phương	-	-	50.000.000		
	- Thuế giá trị gia tăng					
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp			50.000.000		
	- Thuế tài nguyên					
3	Thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh	9.720.000.000	9.720.000.000	3.645.361.966	38	38
	- Thuế GTGT	8.000.000.000	8.000.000.000	3.481.438.548	44	44
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	200.000.000	200.000.000	86.789.828	43	43
	- Thuế tài nguyên	1.500.000.000	1.500.000.000	75.483.049	5	5
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt hàng hóa, dịch vụ trong nước	20.000.000	20.000.000	1.650.541	8	8
	- Thu khác ngoài quốc doanh					
4	Thuế thu nhập cá nhân	5.900.000.000	5.900.000.000	1.504.916.788	26	26
5	Thuế bảo vệ môi trường					
6	Lệ phí trước bạ	6.100.000.000	6.100.000.000	922.219.273	15	15
7	Thu phí và lệ phí	500.000.000	500.000.000	45.107.725	9	9
	Trong đó cân đối			17.468.600		
8	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	75.000.000	75.000.000	4.968.698	7	7
9	Thu tiền sử dụng đất	3.100.000.000	3.100.000.000	375.572.000	12	12
10	Thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	1.500.000.000	1.500.000.000	3.904.608	0,26	0,26
11	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản			1.156.620		
12	Thu khác	550.000.000	550.000.000	32.557.580	6	6
	+Trong đó cân đối thu khác NS	350.000.000	350.000.000	4.560.302		
B	Các khoản thu được để lại chi quản lý qua NSNN	-	-	-		
	1 Các khoản huy động đóng góp					
	2 Các khoản thu, phí lệ phí khác					
	TỔNG THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	188.315.800.000	188.315.800.000	53.434.509.769	28	28
A	Tổng các khoản thu cân đối NSNN	188.315.800.000	188.315.800.000	53.434.509.769	28	28
1	Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp	17.054.800.000	17.054.800.000	3.434.509.769	20	20
	- Các khoản thu 100%	8.525.000.000	8.525.000.000	1.024.699.922	12	12
	- Thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm	8.529.800.000	8.529.800.000	2.409.809.847	28	28
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	171.261.000.000	171.261.000.000	50.000.000.000	29	29
	- Bổ sung cân đối	171.261.000.000	171.261.000.000	50.000.000.000	29	29
	Bổ sung cân đối ngoài dự toán					
	Bổ sung có mục tiêu					
	Bổ sung có mục tiêu ngoài dự toán					
3	Hỗ trợ để đảm bảo mặt bằng dự toán chi NSDP					
4	Thu kết dư ngân sách năm trước					
5	Thu chuyển nguồn					
B	Các khoản thu được để lại chi quản lý qua NSNN	-	-	-		
	1 Các khoản huy động đóng góp					
	2 Các khoản thu, phí lệ phí khác					